

Điêu Khắc Gia Đại úy Nguyễn Thanh Thu Cục Chiến Tranh Chính Trị QLVNCH



Nhà điêu khắc
NGUYỄN THANH THU

1934-2025

BBC NEWS | TIẾNG VIỆT

Điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu
Tác giả pho tượng Thương Tiếc
đã từ trần tại Sài Gòn hôm nay lúc 14:30 6/5/2025 (ngày giờ Việt Nam)
Thành kính phân ưu cùng tang quyến.
Nguyễn cầu Hương Linh Ông sớm về Cõi Vĩnh Hằng.

+++

TIỂU SỬ VÀ BINH NGHIỆP

Ông Nguyễn Thanh Thu sinh năm 1934, tại xã Bình Hòa, quận Gò Vấp, tỉnh Gia Định (nay thuộc TP.HCM). Ông tốt nghiệp Trường Cao đẳng Mỹ thuật Gia Định và sau đó nhập ngũ, phục vụ trong ngành Quân nhu, đạt cấp bậc Đại úy tại Cục Chiến tranh Chính trị của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa . [OBJ] [OBJ]

Trong sự nghiệp nghệ thuật, ông đã sáng tác nhiều tác phẩm điêu khắc nổi bật, bao gồm:

- **Ngày về** (1963): Được trao giải thưởng văn học nghệ thuật của chính phủ Ngô Đình Diệm. [OBJ]

- **Chiến sĩ vô danh** (1966): Đặt tại Nghĩa trang Quân đội VNCH, Gò Vấp. [OBJ]
- **Trung Liệt** (1966): Đặt tại Nghĩa trang Quân đội Gò Vấp.
- **An Dương Vương** (1966): Đặt tại ngã sáu Chợ Lớn. [OBJ]
- **Thương Tiếc** (1966): Đặt tại Nghĩa trang Quân đội Biên Hòa . [OBJ]

TƯỢNG ĐÀI “THƯƠNG TIẾC

Tượng đài “Thương Tiếc” được hoàn thành năm 1966, khắc họa hình ảnh một người lính trẻ ngồi trên tảng đá, với súng đặt trên đùi, ánh mắt trầm tư, biểu hiện nỗi đau thương trước sự hy sinh của đồng đội. Ý tưởng cho tác phẩm này đến từ một lần ông bắt gặp hình ảnh một hạ sĩ Nhảy Dù ngồi uống bia một mình với hai ly, tượng trưng cho người bạn đã hy sinh . [OBJ] [OBJ] Ban đầu, tượng được làm bằng bê tông cốt thép, sau đó được đúc bằng đồng vào năm 1970. Tác phẩm này được đánh giá cao và được Đại tá William P. Jones – Chủ tịch Ủy ban Đài tưởng niệm chiến tranh Huê Kỳ – so sánh với bức ảnh nổi tiếng “Raising The Flag on Iwo Jima” ở Arlington.



Thương tiếc tiễn đưa một phiên tài tình Điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu

Nguyễn Tuấn Khoa

Điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu tên thật là Nguyễn Văn Thu, **sinh ngày 29 tháng 01 năm 1934**, tức ngày 15 tháng 12 âm lịch năm Quý Dậu, tại Gia Định. Ông là sĩ quan Quân Nhu, Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (VNCH), cấp bậc Đại Úy. Ông cũng là giáo sư Hội Họa trường trung học Võ Trường Toản đồng thời là giáo sư Điêu Khắc trường Quốc Gia Cao Đẳng Mỹ Thuật Gia Định.

Ông Thu nói rằng : “Điêu khắc là nghề do thân sinh chọn, nghiệp giáo do tôi chọn còn binh nghiệp do tổ quốc đã chọn cho tôi. Tôi đã sống trọn cuộc đời cùng Nghề và Nghiệp với lý tưởng TỔ QUỐC-DANH DỰ-TRÁCH NHIỆM”.

Nghề điêu khắc và nghiệp giáo chức

Ông Thu có năng khiếu hội họa đặc biệt khi còn nhỏ nên được cha hướng theo nghệ thuật. Năm 1949 học hết lớp Đệ Tứ (lớp 9), ông thi đậu trường Mỹ Nghệ Thực Hành Gia Định (Ecole des Arts appliqués de Gia Định). Đây là ngôi trường danh giá, thành lập từ 1913, do các họa sĩ Pháp giảng dạy nên ông có cơ hội tiếp xúc ngay với mỹ thuật Phương Tây. Suốt 4 năm học, các thầy Pháp ngạc nhiên trước tài năng của học trò nên khuyên ông theo con đường mỹ thuật cho đến trọn đời.

Năm 1953 ông đậu vào trường MTGD, học cùng lúc 2 ngành Mỹ Thuật và Giáo Khoa Hội Họa trong 6 năm, mất gấp đôi thời gian. Họa sĩ Lê Văn Đệ, Giám Đốc Trường, hướng ông theo lĩnh vực điêu khắc. Ông nói trong sự nghiệp sáng tác của mình có dấu ấn của thầy Đệ.

Tốt nghiệp năm 1958, Ông được bộ Quốc Gia Giáo Dục bổ nhiệm dạy tại 2 trường : trung học VTT và MTGD. Nghiệp giáo chức được 4 năm thì bị gián đoạn trong 7 năm do binh nghiệp. Năm 1969, ông được Biệt Phái Ngoại Ngạch, trở lại dạy tại hai trường trên cho đến cuối tháng 4 năm

1975. Ông có nhiều tác phẩm được lưu giữ tại trường MTGD nhưng tất cả đều biến mất sau ngày Sài Gòn sụp đổ.

Nghề điêu khắc và binh nghiệp

Ngày 17 tháng 02 năm 1962, ông nhập ngũ theo lệnh Tổng Động Viên. Ông học khóa 13 trường Võ Khoa Thủ Đức, thuộc lực lượng Sĩ Quan Trừ Bị. Tốt nghiệp tháng 12/1962, ông được bổ nhiệm tại “Trung Tâm Khảo Sát Kỹ Thuật Quân Nhu” với chức vụ Chuyên viên Đài Ấn Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa và Bốn Vùng Chiến Thuật.

Bảy năm trong quân ngũ, Ông dành phần lớn thời gian để sáng tác đề tài người lính VNCH, tất cả là những tuyệt tác của nền điêu khắc quốc gia đang vào thời cực thịnh. Đó là tượng Ngày Về (giải thưởng Văn Học Nghệ Thuật Ngô Đình Diệm), tượng Quyết Thắng, tượng Chiến Sĩ Vô Danh (bùng binh Tổng Đốc Phương), tượng Trung Liệt (Nghĩa Trang Quân Đội Gò Vấp) ... Trong đó bức tượng Thương Tiếc đặt tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa là một kiệt tác nghệ thuật mà người đời sau sẽ còn nhắc mãi.



Các đồng nghiệp nước ngoài đánh giá ông Thu là điêu khắc gia xuất sắc nhất ở Việt Nam. Đại tá H.G. Fuller- Bộ Chỉ huy Lục Quân Hoa Kỳ ở Việt Nam (USARV) đã viết : “... xét về đề tài tượng đài chiến tranh, tôi trân trọng đặt tượng Thương Tiếc và các tác phẩm khác của ông ngang hàng với bức ảnh nổi tiếng “Raising The Flag on Iwo Jima” (Dựng Cờ Trên Đảo Iwo Jima) ở Arlington”- sau này được dựng thành tượng “Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ”.

Cuộc bế dẫu chấm dứt nghề điêu khắc

Sau khi Sài Gòn sụp đổ, ngày 16/05/1975 một nhóm người đột nhập vào nhà ông Thu lúc 2 giờ đêm bắt ông đi. Ông bị giam, đánh đập tàn nhẫn gần chết rồi thả ra sau 7 ngày. Hành động này chỉ là một sự trả thù của nhóm người bên thắng cuộc chứ không nhằm điều tra gì cả. Hai tuần sau đó, một nhóm người hung hãn đã xông vào nhà ông đập nát các bức tượng bức cao 4 mét về người lính VNCH, đó là bức Quyết Thắng và bức Thương Tiếc (bằng bê-tông là khuôn đúc của bức Thương Tiếc bằng đồng). Bức Ngày Về nằm khuất sau những cây dây leo nên đã thoát hiểm.

Không chứng kiến cảnh đập phá này vì một tuần trước đó, ngày 23/06/1975, ông đã nhập trại tập trung để bắt đầu một cuộc tù đầy giống như bao sĩ quan VNCH phải chịu sau ngày chiến tranh kết thúc. Những ngày đầu tại trại Hàm Tân, biết ông là tác giả tượng Thương Tiếc, những người cai ngục đã dùng nhục hình làm cho thính lực của ông mất hoàn toàn. Tiếp theo là 7 tháng cùm chân rồi hai năm biệt giam trong conex. Để khuất phục ông, những người quản lý trại giam đã bắt ông tạc tượng ông Hồ Chí Minh để đánh đổi việc thoát khỏi biệt giam trong conex. Sau 2 tháng hoàn tất, ông đã cho ra đời tượng cao 4 mét... tượng ông Nguyễn Văn Thiệu, tổng thống VNCH ! Ngày 02/09/1977, trại giam Hàm Tân không có tượng Hồ Chí Minh để làm lễ, mà thay bằng sự ồn ào từ các tù nhân và sự nổi giận của các giám thị, rồi biến thành trận đòn thù dã man giáng lên tác giả của bức tượng.

Với hành động bất khuất này, điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu đã tạo nên một tiếng vang lan truyền ra khỏi biên giới quốc gia đang bị thế giới cô lập và mãi mãi trở thành “một pho tượng” người lính VNCH bất tử.

Đào thoát

Ngày 24/06/1983 ông được trở về với gia đình sau 8 năm tù và bị giam lỏng tiếp tại nhà trong 4 năm. Ông đã sử dụng thời gian này để hồi phục sức khỏe, dạy điêu khắc để chờ ngày đào thoát. Hết hạn quản chế, ông đã đào thoát qua ngã Komongsom. Sau hai ngày lênh đênh trên biển, ngày 28/12/1987 ông đã đặt chân lên đảo Ko Kut (Thái Lan) cùng với bức tượng mẫu Thương Tiếc bằng thạch cao, cao 50 cm đã được tổng thống Nguyễn Văn Thiệu duyệt.

Ông lần lượt qua các trại tị nạn Leam Ngob, Panat Nikhom. Tại Panat ông đã tạc bức Phật Bà Quan Âm, cao 4m theo yêu cầu của Hoàng Gia Thái Lan và cũng để tạ ơn Người đã giúp ông thoát nạn. Cùng với bức tượng trong trại tù Hàm Tân kể trên, đây là tác phẩm thứ hai sau ngày 30/04/1975, và cũng là tác phẩm cuối cùng trong sự nghiệp sáng tác ngắn ngủi của ông. Những ngày sau đó ông chỉ tạc những bức tượng theo yêu cầu của bạn bè.

Sau 2 năm ở đảo ông được định cư tại Hoa Kỳ.

Với thính lực gần bằng không, ông thấy ngày càng bế tắc trong việc mưu sinh nơi xứ người. Mười lăm năm ở Mỹ, ông hy vọng từng ngày cộng đồng giúp ông phục dựng lại bức tượng Thương Tiếc nhưng điều đó đã không bao giờ đến. Không sống được bằng nghề điêu khắc, ông không biết làm gì khác. Ông không tìm thấy niềm vui ở chốn này và lặng lẽ trở về Việt Nam, bỏ lại cảnh cô độc cùng sự ngưỡng mộ của muôn vạn người đồng hương tị nạn.

Trở về mái nhà xưa

Giống ngày trở về từ trại tù Hàm Tân 21 năm trước, với tâm trạng u uất Ông lặng lẽ đến thăm từng bức tượng trong sân nhà để trải lòng:

*“Ta về như bóng ma hồn tử.
Lục lại thời gian kiểm chính mình.”*
(Tô Thùy Yên)

Ông linh cảm rằng những linh hồn đang lẩn khuất quanh đây nay lại nhập vào tượng đá để đón mừng cố nhân. Kể từ hôm đó ông sống kín đáo, cô độc trong một căn phòng nhỏ, ở cuối mảnh đất rộng bằng một nửa sân bóng đá. Ông may mắn có sự quan tâm của người cháu gái và một vài học trò cũ Võ Trường Toản lớp 6/5 khóa 1971. Tụi nó giúp ông những thiếu thốn trong sinh hoạt và sửa lại căn phòng khang trang với những tiện nghi tối thiểu.

Ngày ông đào thoát khỏi Việt Nam, và cả sau này, bà giáo dạn ông luôn niệm để được Phật Bà phù hộ lúc sinh-tử. Bà cũng luôn nhắc ông buông bỏ hận thù để tâm được an.

Trong ba năm cuối đời, sức khỏe ông suy dần để rồi ông **đã ra đi vĩnh viễn vào ngày 6 tháng 5 năm 2025** tại tư gia, cũng là xưởng sáng tác năm xưa ở Gò Vấp. Giờ đây ông nằm xuống và đã cởi bỏ oán thù.

Thương Tiếc ông, một Tượng Đài bất khuất!

Học trò Võ Trường Toàn sẽ luôn nhớ đến ông và tìm thấy hình ảnh ông qua bức tượng Đức Hiệu Tổ Võ Trường Toàn mà ông đã tạc năm 1974, hiện vẫn còn đặt tại ngôi trường xưa.

Nguyễn Tuấn Khoa
(Võ Trường Toàn 1971)